



CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH – TỪ DỰ BÁO THIÊN TÀI ĐẾN THẮNG LỢI HOÀN TOÀN CỦA CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC 1975

Thượng úy, ThS. Lê Thị Hồng *

Tóm tắt nội dung: Nhà báo Mỹ Stanley Karnow, người từng giành giải Pulitzer, đã viết trong tác phẩm: “Việt Nam - một thiên lịch sử truyền hình” của ông như sau: “Với tôi, Chủ tịch Hồ Chí Minh là biểu tượng tuyệt vời của chủ nghĩa yêu nước, chủ nghĩa cộng sản. Người đã đưa nghệ thuật chiến tranh nhân dân, chiến tranh du kích lên tầm cao mới... Một con người mà mong ước lớn nhất của cuộc đời là làm sao cho dân tộc Việt Nam được độc lập, tự do. Và Người đã cống hiến đến hơi thở cuối cùng vì nỗi ước ao cao cả ấy. Hồ Chí Minh không chỉ là một chính trị gia đại tài mà còn là một nhà tiên tri”¹. Và quả đúng như vậy, với tất cả sự anh minh, mẫn tiệp, óc phán đoán tài tình, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có những dự báo thiên tài đối với cách mạng Việt Nam trên từng chặng đường cách mạng, ở mỗi thời điểm lịch sử của dân tộc. Nhân dịp kỷ niệm 40 năm giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước và 125 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, chúng ta cùng ôn lại những dự báo thiên tài của Người và diễn biến lịch sử của cuộc kháng chiến đã qua.

Vận dụng phương pháp biện chứng duy vật, trên cơ sở am hiểu tường tận lịch sử - văn hóa dân tộc với một nhãn quan chính trị nhạy bén, sắc sảo và một tầm nhìn xa trông rộng, Người đã phân tích tình hình thế giới và trong nước; chính sách và mối quan hệ giữa các nước lớn; đã nhận thức được những đặc điểm và xu thế của thời đại, đưa ra nhiều nhận định đúng đắn về các xu hướng phát triển, dự báo chính xác về khả năng, thời điểm xảy ra chiến tranh, khả năng và chiều hướng phát triển của cách mạng trên thế giới và về những bước ngoặt của cách mạng Việt Nam. Hồ Chí Minh có khả năng dự cảm vượt thời gian, nhưng Người không phải là một nhà tiên tri thần bí. Những dự báo đúng đắn của Người trước hết

là kết quả của những phán đoán và phân tích khoa học dựa trên việc xem xét cụ thể, khách quan thực tế Việt Nam và tình hình, các xu thế liên quan trên thế giới. Đó còn là kết quả của tinh thần cách mạng tiến công. Nó hoàn toàn không phải là những dự báo không có căn cứ, hay chỉ là lời động viên “*thuần túy*” của các nhà lãnh tụ, là “*khẩu hiệu tuyên truyền*” trong nhân dân; hoặc nếu có thắng lợi cũng chỉ là “*ăn may*” mà trái lại, những dự báo nhất quán đó của Hồ Chí Minh là hoàn toàn khoa học.

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta, Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ là kiến trúc sư hoạch định đường lối chống Mỹ với lộ trình, bước đi rất cụ thể trong

1. Trần Đường, *Hồ Chí Minh nhà dự báo thiên tài*, Nxb Thông tấn, 2004, tr.123.

* Tổ trưởng, Bộ môn LLCT-KHXH&NV,
Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân II.



từng giai đoạn, từng thời kỳ; đồng thời cũng là linh hồn tổ chức thực hiện đường lối chống Mỹ, cứu nước, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước mà còn đưa ra những dự báo thiên tài trong những thời khắc lịch sử quyết định, góp phần quan trọng vào việc đề ra quyết sách đúng đắn, tích cực chuẩn bị lực lượng để thúc đẩy và nắm thời cơ giành thắng lợi từng bước tiến lên giành thắng lợi hoàn toàn. Đó là các dự báo quan trọng sau đây:

Dự báo thiên tài thứ nhất: Sau chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ 1954, dân tộc Việt Nam còn phải đánh kẻ địch hung ác hơn đó là đế quốc Mỹ.

Ngay sau khi quân ta giành được toàn thắng tại Điện Biên Phủ, trong thư gửi cán bộ, chiến sỹ mặt trận Điện Biên, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết: *“Thắng lợi tuy lớn nhưng mới chỉ là bắt đầu”,* không được *“chủ quan, khinh địch”*². Một ngày sau chiến thắng Điện Biên Phủ, khi nhắc nhở đồng chí Tố Hữu về công tác tư tưởng, Người chỉ rõ: *“Chiến thắng Pháp rồi, phải nhớ trước mắt ta còn kẻ địch hùng mạnh hơn, hung ác hơn đó là đế quốc Mỹ. Vì vậy phải chuẩn bị cho một cuộc chiến tranh lâu dài, gian khổ hơn. Các chú phải nhớ lấy. Trong công tác tư tưởng sắp tới phải chú ý khắc phục tính chủ quan và nhất là tâm lý “xả hơi” trong Đảng, trong nhân dân”*³.

Khi Đại tướng Võ Nguyên Giáp trở về gặp Bác, chúc mừng chiến thắng xong, Người nói ngay *“còn phải đánh Mỹ nữa”*⁴. Tại Hội nghị lần thứ 6 (mở rộng) từ 15-18-7-1954 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đọc Báo cáo chính trị về tình hình mới và nhiệm vụ mới, trên cơ sở phân tích tình

hình thế giới và trong nước, Người đi đến nhận định: *“Đế quốc Mỹ là một trở lực chính ngăn cản việc lập lại hòa bình ở Đông Dương”* và *“đang trở thành kẻ thù chính, trực tiếp của nhân dân Đông Dương”*.

Tại thời điểm lịch sử trên, việc nhận định rõ kẻ thù của cách mạng thật không đơn giản chút nào. Người quả có một trí tuệ vô song, khi đúng lúc cả nước đang hân hoan với niềm vui kết thúc cuộc kháng chiến *“kết vành hoa đỏ nên thiên sử vàng”*, thì chính Người đã nhìn thấy những âm mưu xâm lược của ngoại bang. Tuy nhiên, những dự báo trên không phải được đưa ra một cách ngẫu nhiên mà đó là kết quả của việc xem xét và đánh giá một cách chính xác âm mưu, thủ đoạn của Mỹ đối với cách mạng Việt Nam. Với một sự tính toán hết sức nham hiểm, đế quốc Mỹ đã không chịu ký vào bản tuyên bố chung của Hội nghị Giơnevơ. Cùng ngày 20-7-1954, Tổng thống Mỹ Aiken tuyên bố trắng trợn: *“Mỹ không ký Hiệp định Giơnevơ nên không bị ràng buộc bởi Hiệp định”*.

Lúc bấy giờ ít ai nghĩ rằng đế quốc Mỹ vừa bị tổn thất nặng nề trong chiến tranh Triều Tiên, lại có thể thay chân Pháp tiến hành chiến tranh xâm lược Việt Nam. Song, lịch sử đã diễn ra đúng như Người nhận định. Đế quốc Mỹ đã tìm cách thay chân Pháp tiến hành cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam; đàn áp phong trào cách mạng và áp đặt chủ nghĩa thực dân mới ở miền Nam và Đông Dương; phá Hiệp định Giơnevơ, chia cắt lâu dài Việt Nam, biến miền Nam Việt Nam thành một pháo đài của Mỹ ở Đông Nam Á. Ngày 8-9-1954, Mỹ đã lôi kéo Anh, Pháp và một số nước chư hầu lập khối Đông Nam Á (SEATO), đặt Nam Việt Nam, Lào và Campuchia vào khu vực bảo hộ của khối đó. Trước sức ép của Mỹ, ngày 2-12-1954, Pháp đã ký với Mỹ một hiệp ước về việc rút quân khỏi miền Nam Việt Nam. Chính sách đầu hàng Mỹ của chính phủ Pháp đã cho phép đế quốc Mỹ thay thế thực dân Pháp ở

2. Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội 2011, tập 7, tr.272.

3. Dẫn theo, Trần Dương, *Hồ Chí Minh nhà dự báo thiên tài*, Nxb Thông tấn, 2004.

4. Võ Nguyên Giáp, *Những chặng đường lịch sử*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2001, tr.62.



miền Nam Việt Nam và thực hiện những âm mưu vô cùng thâm độc đối với cách mạng Việt Nam. Cuộc tổng tuyển cử đã không bao giờ diễn ra, lính Mỹ và trang bị chiến tranh liên tục được gửi tới miền Nam Việt Nam.

Nhận định về kẻ thù cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh ngay sau Hiệp định Giơ-ne-vơ đã trở nên chính xác. Cả dân tộc ta lại bước vào cuộc kháng chiến trường kỳ, gian khổ với một kẻ thù hung bạo nhất thế giới là đế quốc Mỹ. Chiến tranh ngày càng gia tăng về cường độ, quy mô. Đến năm 1965, Mỹ đã ồ ạt đổ bộ quân viễn chinh và quân chư hầu vào trực tiếp tham chiến tại chiến trường miền Nam, thời điểm cao nhất ở miền Nam có tới 60 vạn quân Mỹ và quân chư hầu, gần 1 triệu quân nguy với trang bị vũ khí và phương tiện chiến tranh hiện đại. Đồng thời chúng tiến hành chiến tranh phá hoại miền Bắc với một lực lượng hải quân và không quân cao nhất từ trước đến nay, gồm các máy bay hiện đại nhất lúc đó như: F4, F111, B52G, B52H... Sự thật, chúng ta lại phải tiếp tục chiến đấu chống Mỹ và cuộc kháng chiến kéo dài tới 20 năm, đúng như nhận định của Hồ Chủ tịch.

Dự báo thiên tài thứ hai: Năm 1960, Hồ Chí Minh đã dự báo Tổ quốc Việt Nam nhất định sẽ thống nhất, Bắc Nam nhất định sẽ sum họp một nhà vào năm 1975.

Sau Hiệp định Giơ-ne-vơ, miền Bắc hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội và bước đầu đã đạt được những kết quả quan trọng như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhận định: *“Trải qua thời gian ba năm, nhân dân ta ở miền Bắc đã ra sức khắc phục khó khăn, lao động sản xuất, thu được những thành tích to lớn trong công cuộc hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục kinh tế, bước đầu phát triển văn hóa, giảm bớt khó khăn và dần dần cải thiện đời sống cho nhân dân, ở cả miền đồng bằng và miền núi. Cải cách ruộng đất căn bản đã*

*hoàn thành.... Nông nghiệp đã vượt hẳn mức trước chiến tranh. Công nghiệp đã khôi phục các xí nghiệp cũ, xây dựng một số nhà máy mới. An ninh trật tự được giữ vững, quốc phòng được củng cố”*⁵. Cùng với nhân dân miền Bắc, năm 1960, sau khi có Nghị quyết Trung ương 15 soi sáng, cách mạng miền Nam đã giành thắng lợi to lớn bằng phong trào Đồng khởi. Thắng lợi đó đã chuyển cách mạng miền Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công; đã làm cho nguy quyền Sài Gòn và chính quyền Oasinhton lên cơn sốt, giáng một đòn bất ngờ vào chiến lược Aixenhao, đẩy chính quyền Mỹ vào tình thế bế tắc; mở ra bước ngoặt của cách mạng miền Nam.

Xuất phát từ thực tế trên, cùng với sự tin tưởng vào sức mạnh chính nghĩa của dân tộc Việt Nam, tuy kẻ địch vẫn mạnh, nhưng với nhãn quan chính trị đặc biệt, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã sớm nhìn thấy nguy cơ sụp đổ tất yếu của Mỹ nguy và có dự cảm chính xác về thời điểm giành thắng lợi hoàn toàn trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, thống nhất Tổ quốc. Trong Diễn văn bế mạc lễ kỷ niệm 15 năm ngày thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, có đoạn: *“Trong lúc chúc mừng Ngày Quốc khánh vĩ đại lần thứ 15, chúng ta càng nhớ đến đồng bào ta ở miền Nam đang anh dũng đấu tranh chống chế độ tàn bạo của Mỹ - Diệm. Chúng ta gửi đến đồng bào miền Nam mỗi tình ruột thịt và hứa với đồng bào rằng: Toàn dân ta đoàn kết nhất trí, bền bỉ đấu tranh, thì chậm lắm 15 năm nữa Tổ quốc ta sẽ nhất định thống nhất, Bắc - Nam nhất định sẽ sum họp một nhà”*⁶.

Và liệu dự báo từ rất sớm đó của Hồ Chí Minh có trở thành hiện thực trong cách mạng

5. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tập 8, tr.483.

6. Theo sách *Hồ Chí Minh, thiên tài, trí tuệ sáng tạo thế kỷ XX*, Nxb. Thanh niên, Hà Nội, 2004.



Việt Nam không khi mà đế quốc Mỹ ngày càng ngoan cố và liều lĩnh thực hiện hàng loạt các chiến lược chiến tranh thực dân mới để xâm lược miền Nam và đồng thời mở rộng cuộc chiến tranh phá hoại ở miền Bắc Việt Nam? Quân và dân hai miền Nam Bắc phải làm gì và làm như thế nào để có thể đánh bại một “*huyền thoại*” Mỹ? Câu trả lời đó đã được thực tế lịch sử Việt Nam năm 1975 kiểm chứng. Đúng 15 năm sau, dự đoán này đã được lịch sử kiểm chứng bằng cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975, mà đỉnh cao là chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước. Thắng lợi này là kết quả của tầm nhìn xa trông rộng, sự sáng suốt của Hồ Chủ tịch từ đầu những năm 1960.

Dự báo thiên tài thứ ba: Mỹ đưa máy bay chiến lược B52 ra đánh phá Hà Nội.

Việc Mỹ dùng máy bay ném bom chiến lược B52 đánh phá Thủ đô Hà Nội được Chủ tịch Hồ Chí Minh dự báo từ rất sớm. Năm 1962, khi giao nhiệm vụ Tư lệnh bộ đội Phòng không cho đồng chí Phùng Thế Tài, Bác đã hỏi: “*Chú đã biết gì về B52 chưa?*”. Bị hỏi bất ngờ, ông ngó người ra. Bác đưa cho ông xem một tờ báo nước ngoài có đăng hình chiếc máy bay E71 và hình máy bay B52. Sau đó, Bác nói về tính hiện đại, phát triển cao của khoa học và vũ khí Mỹ, đặc biệt là B52.

Chỉ 4 năm sau đó, lời cảnh báo của Bác về khả năng Mỹ sẽ dùng máy bay chiến lược B52 để đánh phá ta trở thành hiện thực. Sau thất bại trong chiến lược “*Chiến tranh đặc biệt*”, Mỹ đứng trước nguy cơ bị sa lầy trong cuộc chiến ở Việt Nam. Để cứu vãn tình hình, chính quyền Mỹ tiếp tục triển khai chiến lược “*Chiến tranh cục bộ*”, đưa quân viễn chinh Mỹ vào tham chiến tại miền Nam, đồng thời tiến hành “*Chiến tranh phá hoại*” bằng không quân và hải quân ra miền Bắc. Ngày 12-4-1966, lần đầu tiên Mỹ dùng B52 đánh phá đèo Mụ Giạ (Quảng Bình),

sau đó đánh phá Vĩnh Linh. Mỹ huênh hoang cho rằng, với lực lượng không quân và hải quân rất lớn, gồm hàng ngàn máy bay tối tân thuộc 50 loại khác nhau, kể cả những loại mới nhất như B52, F111 và một khối lượng bom đạn khổng lồ thì chỉ trong vòng 6 tháng, chúng sẽ đưa miền Bắc trở lại “*thời kỳ đồ đá*”.

Không chỉ đưa ra lời cảnh báo về việc Mỹ sẽ dùng máy bay chiến lược B52 để đánh phá Hà Nội mà theo Đại tướng Võ Nguyên Giáp trong Hồi ức “*Tổng hành dinh trong mùa xuân toàn thắng*” thì Bác Hồ đã chỉ đạo việc đánh B52 của giặc Mỹ từ năm 1965. Trong Hồi ức, Đại tướng đã kể: Giữa năm 1965, Bác Hồ đã trực tiếp giao nhiệm vụ cho đồng chí Đặng Tính - Chính ủy Quân chủng Phòng không - Không quân nghiên cứu cách đánh B52. Quyết tâm bắn rơi B52 cũng được đề ra từ đây. Tháng 5-1966, Trung đoàn tên lửa H38 được điều vào Vĩnh Linh để nghiên cứu cách đánh B52. Tại đây, ngày 17-9-1967, Trung đoàn này đã bắn rơi chiếc máy bay B52 đầu tiên.

Dự báo thiên tài thứ tư: Khoảng cuối năm 1967, Hồ Chí Minh đã dự báo đế quốc Mỹ sẽ nhất định thua Việt Nam trên bầu trời Hà Nội, báo hiệu sự thắng lợi vẻ vang của nhân dân Việt Nam.

Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ đưa ra dự báo chính xác về việc Mỹ đưa máy bay B52 ra đánh phá Hà Nội mà với niềm tin sắt đá vào chủ nghĩa yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng của nhân dân ta; niềm tin vào sự chính nghĩa của cuộc chiến tranh cứu nước bảo vệ độc lập của dân tộc Việt Nam, vào khoảng cuối năm 1967 đầu năm 1968, sau khi đồng chí Phùng Thế Tài báo cáo tình hình chiến đấu, Bác Hồ đã có dự báo cho sự thất bại của người Mỹ, vũ khí Mỹ, đô la Mỹ và sự thắng lợi vẻ vang của nhân dân ta, đó là: “*Sớm muộn rồi đế quốc Mỹ cũng đưa B52 ra đánh Hà Nội, rồi có thua mới chịu thua. Phải dự kiến trước mọi tình huống càng sớm càng tốt để có thời gian*



mà suy nghĩ, chuẩn bị. Nhớ là trước khi thua ở Triều Tiên, đế quốc Mỹ đã hủy diệt Bình Nhưỡng. Ở Việt Nam, Mỹ sẽ nhất định thua. Nhưng nó chỉ chịu thua sau khi thua trên bầu trời Hà Nội”⁷. Và Người còn nói thêm: “Ở Việt Nam, Mỹ sẽ nhất định thua”.

Tiếp đó, năm 1969, trong Lời kêu gọi nhân dân ngày 20-7, Bác đã giải thích rõ hơn: “Đế quốc Mỹ thất bại đã rõ ràng, nhưng chúng chưa chịu từ bỏ dã tâm bằm lẩy miền Nam nước ta. Quân và dân cả nước, triệu người như một, nêu cao chủ nghĩa anh hùng cách mạng, không sợ hy sinh, không sợ gian khổ, quyết kiên trì và đẩy mạnh cuộc kháng chiến, quyết chiến quyết thắng, đánh cho quân Mỹ phải rút hết sạch, đánh cho nguy quân và nguy quyền sụp đổ hết, giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc, tiến tới hòa bình thống nhất nước nhà”.

Tết Kỷ Dậu năm đó - Tết cuối cùng trước khi Bác đi gặp các cụ C.Mác, Lênin - mặc dù tuổi đã cao, sức đã yếu, nhưng Người vẫn đến thăm và căn dặn cán bộ Phòng không - không quân: “Hiện nay, giặc Mỹ đã ngừng ném bom ở miền Bắc. Nhưng các cô, các chú phải luôn luôn cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu cao. Không tin được giặc Mỹ đâu. Chúng xảo quyệt lắm. Phải luôn luôn cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu cao để nó giờ què là mình đập lại được ngay”⁸.

Lịch sử đã diễn ra đúng như dự báo của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Bị thất bại lớn trên cả chiến trường Nam - Bắc và ngày càng bị dư luận Mỹ, dư luận thế giới phản đối, ngày 12-10-1972, đế quốc Mỹ đã phải chấp nhận những điều căn bản của Hiệp nghị Pari. Ngày 20-10-1972, đại diện chính quyền Mỹ thỏa thuận lịch trình tiến

đến ký kết chính thức Hiệp định, trong đó có điều khoản đến ngày 18-10-1972, Mỹ chấm dứt ném bom và thả mìn ở miền Bắc Việt Nam. Nhưng sau đó, Mỹ lại lật lọng, không chịu ký ngay mà chủ trương đánh thêm một đòn quân sự nữa để ép ta phải nhượng bộ. Mỹ chủ trương mở một đợt ném bom thật mạnh bằng máy bay chiến lược B.52 vào Hà Nội. Đỉnh điểm là đêm 18-12-1972, đế quốc Mỹ trắng trợn mở cuộc tập kích đường không chiến lược quy mô lớn nhất vào miền Bắc nước ta, lấy tên là “Chiến dịch Lai - nơ Béch cơ II”. Chúng tập trung một số lượng lớn máy bay, lấy B52 làm lực lượng đột kích chủ yếu, đánh phá Thủ đô Hà Nội, Hải Phòng và một số nơi khác. Để thực hiện âm mưu xảo quyệt đó, suốt 12 ngày đêm, chúng đã xuất kích 633 lần chiếc máy bay B52 và 3.884 lần chiếc máy bay cường kích, đánh phá liên tục vào Hà Nội, Hải Phòng, Thái Nguyên và các trọng điểm giao thông. Riêng tại Hà Nội, địch đã tập trung tới 444 lần/chiếc máy bay B52 chiếm 66% tổng số lần máy bay B52 và hơn 1.000 lần/chiếc máy bay cường kích, chiếm 27% tổng số lần/chiếc máy bay cường kích trong cả đợt đánh phá⁹.

Mặc dù gặp rất nhiều khó khăn trước những hành động quân sự điên cuồng của Mỹ, nhưng được dự báo đúng và chuẩn bị từ trước, quân và dân miền Bắc, trong đó tiêu biểu là Thủ đô Hà Nội đã chủ động, kiên cường chiến đấu và chiến thắng, làm nên một trận “Điện Biên Phủ trên không” lừng lẫy, đập tan cuộc tập kích chiến lược đường hàng không bằng máy bay B52 của Mỹ, đập tan “Thần tượng B52” và cái gọi là “Uy thế không lực Hoa Kỳ”, tạo nên thắng lợi có ý nghĩa bước ngoặt của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Và đây cũng là một chiến dịch đầu tiên trên thế giới tiêu diệt lớn máy bay chiến lược B52 của đế quốc Mỹ, giáng cho

7. Hồ Chí Minh, biên niên những sự kiện và tư liệu về quân sự, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội, 1990, tr.203

8. Dẫn theo Báo Nhân dân cuối tuần, số 52, ngày 28-12-1997.

9. Bộ Quốc phòng - Viện Lịch sử quân sự Việt Nam, Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước 1954 - 1975, Những sự kiện quân sự, Hà Nội, 1988, tr.269.



lực lượng không quân chiến lược Mỹ đòn tiêu diệt nặng nề nhất trong lịch sử xâm lược của nó. Nhóm nghiên cứu của trường Đại học Coóc-nây của Mỹ kết luận: *“Thắng lợi của người Việt Nam là một thí dụ vô song về sự toàn thắng của trí tuệ con người đối với máy móc”*.

Thua đau ở miền Nam, thất bại nặng nề trong cuộc tập kích chiến lược vào miền Bắc, bị cô lập về chính trị, tập đoàn Níchxon buộc phải ký Hiệp định Pari về Việt Nam ngày 21-7-1973. Ngày 29-3, đội quân viễn chinh của Mỹ phải cuốn cờ về nước. Hiệp định phản ánh thắng lợi to lớn của nhân dân Việt Nam sau 18 năm chống Mỹ, cứu nước; đã tạo ra bước ngoặt căn bản cho cuộc kháng chiến, đã *“đánh cho Mỹ cút”* và mở ra một thời cơ chiến lược mới cho quân dân Việt Nam tiến lên *“đánh cho Ngụy nhào”* giải phóng hoàn toàn miền Nam, kết thúc thắng lợi trọn vẹn cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

Dự báo thiên tài thứ năm: Xuân năm 1969, Hồ Chí Minh dự báo *“đánh cho Mỹ cút”* sẽ mở ra một thời cơ chiến lược mới cho quân dân Việt Nam tiến lên *“đánh cho Ngụy nhào”*, giải phóng hoàn toàn miền Nam, kết thúc thắng lợi trọn vẹn cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

Trong Bài thơ Chúc mừng năm mới - Xuân 1969 - Xuân cuối cùng trong cuộc đời của Người, Người đã dự báo về con đường để giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

*“Năm qua thắng lợi vẻ vang
 Năm nay tiến tuyến chắc là thắng to
 Vì Độc lập, vì Tự do
 Đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào
 Tiến lên! Chiến sĩ, đồng bào,
 Bắc - Nam sum họp, xuân nào vui hơn”*.

“Đánh cho Mỹ cút” nghĩa là trước hết phải đuổi hết Mỹ đi, sau đó mới *“đánh cho Ngụy nhào”*, câu thơ của Bác đã như một lời chỉ đường cho sự nghiệp cách mạng giải phóng

miền Nam, thống nhất đất nước. Rõ ràng, đường lối chỉ đạo của Bác đã được đề ra rất sớm và thực tế đã diễn ra đúng như vậy. Hiệp định Pari phản ánh thắng lợi to lớn của nhân dân Việt Nam sau 18 năm chống Mỹ, cứu nước; đã tạo ra bước ngoặt căn bản cho cuộc kháng chiến, đã *“đánh cho Mỹ cút”* và mở ra một thời cơ chiến lược mới cho quân dân Việt Nam tiến lên *“đánh cho Ngụy nhào”* giải phóng hoàn toàn miền Nam, kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, thực hiện đúng với con đường hoàn thành sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước mà Người đã chỉ dẫn từ những năm 1969.

Với thắng lợi này, nhân dân Việt Nam đã quét sạch bọn đế quốc xâm lược, chấm dứt ách thống trị tàn bạo hơn một thế kỷ của chủ nghĩa thực dân cũ và mới trên đất nước Việt Nam. Đúng như trong Di chúc, Hồ Chí Minh đã viết *“Nước ta sẽ có vinh dự lớn là nước nhỏ mà đã anh dũng đánh thắng hai đế quốc to - là Pháp và Mỹ. Nhân dân ta đã đánh bại cuộc chiến tranh xâm lược quy mô lớn nhất, dài ngày nhất của chủ nghĩa đế quốc kể từ sau chiến tranh thế giới thứ hai”*¹⁰.

Trong chiến tranh, mối tương quan về lực lượng quân sự là nhân tố hết sức quan trọng tác động đến sự thắng thua trên chiến trường. Hơn thế nữa, sự chênh lệch về trình độ phát triển kinh tế cũng là nhân tố cũng không kém phần quan trọng trong việc giải quyết và cung ứng các nhu cầu chiến tranh. Thông thường, thắng lợi của cuộc chiến tranh thường tuân theo quy luật mạnh được, yếu thua; bên nào chiếm ưu thế về quân sự và có tiềm lực lớn về kinh tế thì nắm chắc phần thắng trong tay. Nếu so sánh lực lượng giữa ta và địch về quân sự và kinh tế là quá xa lệch, ta gặp nhiều khó khăn. Tình hình

10. Bộ Quốc phòng - Viện Lịch sử quân sự Việt Nam, *Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước 1954 - 1975, Những sự kiện quân sự*, Hà Nội, 1988, tr.328.



trên đặt ra cho Đảng, nhân dân, quân đội Việt Nam câu hỏi lớn, Việt Nam có dám đánh Mỹ không? Đánh Mỹ bằng cách nào? Đánh rồi có thắng được không? Câu hỏi này, như đã có câu trả lời từ trước, qua dự đoán khoa học của Người: nhất định Việt Nam thắng Mỹ, đó là điều chắc chắn. Và những dự đoán đó không phải ngẫu nhiên, hay “*ăn may*” mà hoàn toàn dựa trên cơ sở khoa học.

Trong cuộc chiến tranh ở Việt Nam, nước Mỹ vừa giàu có về kinh tế, vừa mạnh về tiềm lực quân sự; với những trang bị hiện đại bậc nhất thế giới; với sự đánh phá hung bạo nhất trong lịch sử chiến tranh, với những cuộc ném bom ác độc nhất bằng máy bay chiến lược B52 mà Hoa Kỳ vẫn không thể chiến thắng được cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam. Chính Người đã nhìn thấu suốt được sức mạnh tổng hợp mà nhân dân Việt Nam sẽ có được. Đó là sức mạnh của sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc; sức mạnh tình đoàn kết chiến đấu của nhân dân Việt Nam, Lào, Campuchia và sự ủng hộ, giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa anh em, nhân dân tiến bộ trên toàn thế giới. Mà cốt lõi nhất của sức mạnh ấy là ý chí quyết tâm của cả dân tộc “*thà chết không chịu làm nô lệ*”; là “*không có gì quý hơn độc lập, tự do*” mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định.

Những dự báo trong kho tàng tư tưởng Hồ Chí Minh nói chung cũng như những dự báo của Người trong sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước có ý nghĩa vô cùng quan trọng trong công cuộc đổi mới đất nước hiện nay. Làm tốt công tác dự báo là cơ sở quan trọng cho Đảng ta hoạch định đường lối chủ trương đúng, tổ chức lãnh đạo nhân dân tiến hành công cuộc đổi mới thắng lợi. Trong điều kiện biến động phức tạp của tình hình thế giới và trong nước hiện nay, công tác dự báo lại càng có ý nghĩa quan trọng hơn bao giờ hết. Không nhận thức đúng vai trò

quan trọng của công tác dự báo, dẫn tới những cách làm không đúng thường gặp như dự báo không sát, không rõ. Hơn nữa, để có những dự báo chính xác, khoa học như Chủ tịch Hồ Chí Minh, cần phải đánh giá đúng tình hình, xem xét sự vật trong điều kiện cụ thể nhất định, qua đó dự kiến, nắm bắt chiều hướng phát triển của chúng. Đảng cần vận dụng phương pháp dự báo của Chủ tịch Hồ Chí Minh kết hợp với phương pháp tư duy độc lập và sáng tạo, để phân tích và đánh giá đúng tình hình thế giới và thời đại, xác định đúng cơ hội và thách thức, để đề ra được biện pháp thích hợp tranh thủ cơ hội, khắc phục thách thức một cách có hiệu quả, đồng thời chủ động trong việc tạo dựng thời cơ mới cho đất nước.

Có thể xem thắng lợi của tổng tiến công mùa xuân năm 1975 là một bằng chứng sinh động, cụ thể về quá trình Đảng, quân và dân ta thực hiện những chỉ thị, những dự báo thiên tài của Người về thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước mà ngay từ năm 1960, Người đã khẳng định: “*Chậm lắm là 15 năm nữa, Tổ quốc ta nhất định sẽ thống nhất, Bắc Nam nhất định sẽ sum họp một nhà*”. Và cho dù Người đã đi vào cõi vĩnh hằng nhưng “*Đôi mắt ấy không bao giờ khép. Người vẫn nhìn rõ từng bước đi của dân tộc mình, Người đã nhìn trước những bước đường của nhân dân và đã chỉ cho nhân dân đi tới tương lai hạnh phúc, huy hoàng*” trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội vì mục tiêu “*dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh*”./.